

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày 26 - 7 -2019

NHÂN DM

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hùng Cường

Bà Huỳnh Thị Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện DK - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26/7/2019, Tòa án nhân dân huyện DK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/TLST - HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Tr (Tý) - sinh năm 1995 tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn V, xã S - huyện DK - tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Nguyễn Hữu V (sinh năm 1975) và bà Nguyễn Thị Kim L (sinh năm: 1974); Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 93/2016/HSST ngày 28/12/2016, Tòa án nhân dân huyện DK xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2017.

Nhân thân: Bản án số 60/2012/HSST ngày 21/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện DK xử phạt 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ M Nguyễn Khánh B - sinh năm 1981

Địa chỉ: thôn V, xã S, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ M Hoàng Mạnh T - sinh năm 1986

+ Chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1986

Đều trú tại: thôn X, xã S, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa.

M T, chị Trinh có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

M Trần Doãn H - sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn V, xã S, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị A - sinh năm 1971

Địa chỉ: thôn C, xã S, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa..

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Bà Nguyễn Thị N - sinh năm 1964

+ Ông Nguyễn M - sinh năm 1969

Đều trú tại: thôn X, xã S, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Bà Nguyễn Thị Kim H - sinh năm 1974

Địa chỉ: thôn V, xã S, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, Nguyễn Hữu Tr đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại xã S, huyện DK, cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 20 giờ ngày 08/01/2019, Nguyễn Hữu Tr đi bộ một mình ngang qua nhà anh Nguyễn Khắc B thuộc thôn V - xã S - huyện DK, quan sát thấy trong nhà đã tắt đèn đi ngủ, nên mở cửa bên hông nhà đột nhập vào trong phòng ngủ trộm cắp tài sản gồm 01 điện thoại di động loại Iphone 6S Plus vỏ màu hồng và 01 máy ảnh nhãn hiệu Lumix Panasonic vỏ màu tím. Sau đó, Tr mang điện thoại di động Iphone 6S Plus vỏ màu hồng bán cho anh Trần Doãn H được 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); chiếc máy ảnh nhãn hiệu Lumix Panasonic bán cho chị Nguyễn Thị A, nhưng chị A không mua nên Tr đem về nhà cất giấu.

Vụ thứ 2: Khoảng 02 giờ ngày 31/01/2019, Tr đi ngang qua nhà anh Hoàng Mạnh T tại thôn X - xã S - huyện DK, thấy nhà đóng cửa tắt đèn nên Tr đi ra phía sau nhà dùng tay đẩy cửa sau tạo thành một lỗ trống đột nhập vào trong nhà, Tr vào trong phòng ngủ lấy: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO MICRO 5; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 500 và 2.237.000 đồng (Hai triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng). Tr tiếp tục đi sang phòng ngủ bên cạnh, thấy chị Nguyễn Thị N (vợ anh T) đang nằm ngủ, Tr dùng tay bóp vú chị N, thì chị N thức dậy tri hô cùng người nhà bắt giữ Tr. Sau đó, bà Nguyễn Thị H (mẹ ruột Tr) đến năn nỉ người nhà anh T và đưa Tr về. Tr đã trả lại điện thoại và tiền cho anh T.

Tại bản kết luận định giá về tài sản số 09 và 10/BB-HĐĐGTS ngày 25/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện DK xác định:

Chiếc điện thoại di động loại Iphone 6S Plus vỏ màu hồng trị giá 6.480.000 đồng; chiếc máy ảnh nhãn hiệu Lumix Panasonic vỏ màu tím trị giá 960.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của anh Nguyễn Khắc B là 7.440.000 đồng.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO MICRO 5 trị giá 2.125.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 500 trị giá 1.440.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của anh Hoàng Mạnh T là 3.565.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Tr trộm cắp là 13.242.000 đồng (Mười ba triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 29/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện DK đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đối với anh Trần Doãn H là người mua chiếc điện thoại Iphone 6S Plus, nhưng không biết là tài sản do Tr trộm cắp mà có, nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi dâm ô chị Nguyễn Thị N, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện DK đã ra Quyết định số 09 ngày 31/3/2019 xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Hữu Tr về hành vi “Xúc phạm người khác”.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu Tr. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr từ 01 (Một) năm tù - 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về phần dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét. Đối với số tiền 200.000 đồng, mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện DK tạm giữ của bà Nguyễn Thị Kim H (mẹ của bị cáo Tr), hiện nay đang được thu giữ tại Kho bạc Nhà nước Việt Nam - huyện DK. Đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Về án phí: Bị cáo Tr pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được trM tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

Bị hại anh Nguyễn Khánh B và những người làm chứng chị Nguyễn Thị A, bà Nguyễn Thị N, ông Nguyễn M đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Doãn H có đơn xin xét xử vắng mặt. Áp

dụng Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] LỜI khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Ngày 08/01/2019, bị cáo Tr đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động loại Iphone 6S Plus và 01 máy ảnh nhãn hiệu Lumix Panasonic của anh Nguyễn Khắc B. Ngày 31/01/2019, Tr tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO MICRO 5; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 500 và 2.237.000 đồng (Hai triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng) của anh Hoàng Mạnh T lấy. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Viện kiểm sát nhân dân huyện DK truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Tr về tội danh trên theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực trật tự, an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự ở địa phương, gây hoang mang đến cộng đồng dân cư, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là thanh niên ở độ tuổi lao động nhưng lại không chịu khó làm việc lương thiện, chỉ vì muốn thỏa mãn cho mục đích chơi game và tiêu xài cá nhân. Bị cáo đã liên tiếp thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, bị cáo thể hiện sự ngang nhiên, xem thường pháp luật. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích; có nhân thân xấu, nhưng bị cáo không lấy đây là bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm, phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phạt xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Đối với anh Trần Doãn H là người mua chiếc điện thoại Iphone 6S Plus, nhưng không biết là tài sản do Tr trộm cắp mà có, nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi dùng tay bóp vú chị Nguyễn Thị N, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện DK đã ra Quyết định số 09 ngày 31/3/2019 xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Hữu Tr về hành vi “ Xúc phạm người khác”, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về phần dân sự: Hồ sơ thể hiện bị hại anh Nguyễn Khắc B đã nhận lại chiếc điện thoại di động loại Iphone 6S Plus và chiếc máy ảnh nhãn hiệu Lumix Panasonic. Anh Hoàng Mạnh T đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO MICRO 5; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 500 và 2.237.000 đồng. Bị hại anh Nguyễn Khánh B, anh Hoàng Mạnh T, chị Nguyễn Thị N và

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Doãn H không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 200.000 đồng, mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện DK tạm giữ của bà Nguyễn Thị Kim H (mẹ của bị cáo Tr), hiện nay đang được thu giữ tại Kho bạc Nhà nước Việt Nam - huyện DK. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có được nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo pH nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Hữu Tr.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Tr 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về phần dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện DK nộp tại Kho bạc Nhà nước huyện DK theo số 3949 ngày 28/5/2019.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu Tr nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại anh T, chị Trinh có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại anh B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện DK;
- Công an huyện DK;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện DK;
- UBND xã S;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Kim Vinh